

Bản án số: 413/2025/HS-PT
Ngày: 21-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: 1/ Ông Đặng Hồng Sơn
2/ Ông Ngô Ngọc Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2025, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 328/2025/TLPT-HS, ngày 17/7/2025 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng M D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 151/2025/HS-ST ngày 10/6/2025 của Tòa án nhân dân quận A (nay là Tòa án khu vực B), Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo:

Nguyễn Hoàng M D, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Phường C, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay phường H, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng H và bà Vũ Thị K P; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2024. (Có mặt)

Người bào chữa:

Ông Huỳnh Ngô T B, luật sư của công ty luật T, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng M D. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền và muốn có ma túy để sử dụng, khoảng đầu tháng 7/2024, Nguyễn Hoàng M D liên hệ tài khoản Zalo tên “C” hỏi mua ma túy loại cần sa. “C” đồng ý bán, báo giá số lượng 08 gam là 700.000 đồng, 07 gam giá 600.000 đồng và 04 gam giá 500.000 đồng. D đặt mua 07 gam cần sa thì có một thanh niên (không rõ lai lịch, sử dụng tài khoản Zalo tên “Khang”) mang 01 gói ma túy cần sa đến nhà của D ở số 43/2 đường số 7, Phường 3, quận A bán cho D, người này nói D chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản ngân hàng Quân Đội - số 0707420247 mang tên CHAU TUAN KIET, mua được ma túy D dùng để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Đến ngày 09/7/2024, Huỳnh Quốc Minh biết D bán ma túy nên Minh dùng tài khoản Facebook “Minh Huỳnh” nhắn tin qua tài khoản Facebook của D tên “Minh D” hỏi mua ma túy cần sa thì D đồng ý bán. Theo thỏa thuận, D mang cần sa đến tiệm cắt tóc ở Phường C, quận A bán cho M và M sử dụng tài khoản Momo của M chuyển trả tiền mua ma túy vào tài khoản ngân hàng của D (số 116XXXXXXXXX, mang tên NGUYEN HOANG M D mở tại ngân hàng K), D thu lợi 15.000 đồng/01 gam cần sa. D đã bán cần sa cho M được 03 lần, cụ thể như sau:

- Vào ngày 09/7/2024, D bán cho M 02 gam ma túy cần sa với giá 200.000 đồng.
- Vào ngày 22/7/2024, D bán cho M 01 gam ma túy cần sa với giá 100.000 đồng.
- Vào ngày 24/7/2024, D bán cho M 01 gam ma túy cần sa với giá 100.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Hoàng M D còn khai nhận đã bán cần sa cho 03 người (không rõ lai lịch, sử dụng tài khoản Facebook tên: “BC”, “Trần H N” và “Thanh D1”), D bán những người này 01gam cần sa với giá 150.000 đồng, thu lợi 65.000 đồng/01 gam cần sa, tiền mua ma túy được những người này chuyển vào tài khoản cá nhân của D.

Vào lúc 16 giờ 00 ngày 17/8/2024, Công an Phường C, quận A phát hiện Huỳnh Q M có hành vi “Gây rối trật tự công cộng” nên đưa về trụ sở làm rõ. M khai nhận đã nhiều lần mua ma túy cần sa của Nguyễn Hoàng M D để sử dụng cho bản thân, phù hợp với lời khai của Nguyễn Hoàng M D về hành vi phạm tội nêu trên.

Kết quả test ma túy: Nguyễn Hoàng M D và Huỳnh Q M dương tính với ma túy cần sa.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 151/2025/HSST ngày 10/6/2025 của Tòa án nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực B) đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng M D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M D 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/8/2024.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/6/2025, bị cáo Nguyễn Hoàng M D kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng M D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án đã đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa trình bày: Nội dung vụ án, tại bản án sơ thẩm và tại phiên tòa đã làm rõ; luật sư không có ý kiến gì về tội danh. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; trong quá trình học tập bị cáo được tặng giấy khen “Đã đạt được thành tích sinh viên xuất sắc môn học ...” nên đề nghị áp dụng điểm t, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo; ngoài ra bị cáo còn có các tình tiết giảm nhẹ khác như bị cáo đang là sinh viên, bị cáo không nhận thức được cần sa là ma túy, lượng ma túy bị cáo bán ra rất nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của bị cáo.

Viện kiểm sát đối đáp: Không chấp nhận cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm t, v Điều 51 Bộ luật hình sự vì không có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 10/6/2025 Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực B) xét xử vụ án. Ngày 18/6/2025, bị cáo Nguyễn Hoàng M D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo được nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo khai do căng thẳng nên bị cáo mua cần sa để sử dụng và

bán cho Huỳnh Q M 3 lần như bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét bị cáo D đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính, cụ thể bị cáo D có hành vi bán ma túy cho Huỳnh Q M 03 lần, cụ thể: Vào ngày 09/7/2024, D bán cho M 02 gam cần sa với giá 200.000 đồng; Vào ngày 22/7/2024, D bán cho M 01 gam cần sa với giá 100.000 đồng và vào ngày 24/7/2024, D bán cho M 01 gam ma túy với giá 100.000 đồng. Do vậy, Tòa án nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực B) đã xét xử bị cáo Nguyễn Hoàng M D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình học tập tại trường C, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo được tặng giấy khen “Đã đạt được thành tích sinh viên xuất sắc môn học”, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, từ đó áp dụng cho bị cáo D tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 07 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo thực hiện. Sau phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng M D. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 151 2025/HS-ST ngày 10/6/2025 của Tòa án nhân dân quận A (nay là Tòa án Khu vực B), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M D 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/8/2024.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có

kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- Tòa phúc thẩm TANDTC tại TP.HCM (1)
- VKSNDTC; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND KVB; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Thi hành án dân sự Tp.HCM (1)
- Phòng thi hành án KVB; (1)
- Các bị cáo; (2)
- TAND KVB; (1)
- Công an Tp. HCM (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thương Huyền